

Quản lý bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên mầm non huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

Võ Thị Tú*

*Học viên cao học - Trường Đại học Trà Vinh

Received: 7/8/2023; Accepted: 12/8/2023; Published: 25.8.2023

Abstract: On the basis of research on management of professional training activities for preschool teachers in U Minh Thuong district, Kien Giang province; The article proposes some measures to contribute to improving the quality of preschool teachers in the locality

Keywords: Professional training activities, preschool, U Minh Thuong district, Kien Giang province

1. Đặt vấn đề

Trong hệ thống giáo dục quốc dân hiện nay, GDMN là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân. Những nội dung yêu cầu theo chuẩn nghề nghiệp GVMN, bậc học mầm non thực hiện thông tư Số: 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018. Về việc ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp GVMN. Đặc biệt là hiện nay Bộ GD&ĐT ban hành Thông tư số: 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021. Về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở GDMN công lập. Nhằm tạo ra một ĐNGV vững vàng về CMNV, CBQL cần thường xuyên XDKH bồi dưỡng cho GV. Bên cạnh đó, GV cần trang bị cho mình khả năng định hướng tối ưu trong mọi hoạt động và nội dung giảng dạy, đảm bảo rằng các biện pháp chăm sóc giáo dục trẻ đều hướng tới mục tiêu giáo dục đã đề ra. Thực hiện mục tiêu này, không thể thiếu một ĐNGV có trình độ năng lực linh hoạt và phù hợp với tình hình phát triển xã hội. Vì vậy, để thực hiện tốt mục tiêu chương trình GDMN, GV cần đáp ứng đầy đủ yêu cầu về phẩm chất cá nhân và năng lực chuyên môn. Điều này đồng nghĩa với việc họ phải không ngừng cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng và luôn tự trau dồi để trở thành những người hướng dẫn tâm huyết và hiệu quả trong việc định hình tương lai cho thế hệ trẻ.

Thực tế hiện nay ở các trường mầm non trong huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang, hầu hết ĐNGV của các trường còn rất trẻ, trình độ chuyên môn một số GV chưa đạt chuẩn theo yêu cầu mới hiện nay. Vẫn còn một số lượng không nhỏ ĐNGV tuy đã đạt trình độ chuẩn nhưng mức độ còn thấp so với yêu cầu phát triển của nền giáo dục trong thời gian tới, chưa có nhiều kinh nghiệm trong thực tiễn, khả năng giao tiếp ứng xử các tình huống sư phạm chưa linh hoạt.

Vì vậy nghiên cứu Quản lý bồi dưỡng CMNV cho đội ngũ GV mầm non huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang là vấn đề cần thiết hiện nay.

2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

2.1. Mục tiêu bồi dưỡng CMNV cho đội ngũ GVMN.

Tổ chức HDBD CM cho GV gắn liền với việc thực hiện đổi mới chương trình GDMN. Điều 22 - Luật Giáo dục 2019 quy định Chương trình GDMN do Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành để sử dụng chính thức, ổn định, thống nhất trong giảng dạy, học tập ở cơ sở GDMN. Yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN là phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, có chất lượng về nội dung và phương pháp. Do đó, ngoài việc tổ chức, tạo điều kiện thực hiện đổi mới chương trình, hoạt động quản lý phải đảm bảo BDCM cho GV ngang tầm với nhiệm vụ mới. Một trong những định hướng lớn của HDBD CM cho GVMN trong giai đoạn hiện nay là tiếp tục thực hiện chương trình bồi dưỡng thường xuyên (BDTX) gắn liền với bồi dưỡng GV phục vụ yêu cầu đổi mới chương trình. Tổ chức, chỉ đạo HDBD GV bao gồm các nội dung: Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn do các chuyên viên Phòng mầm non Sở GD&ĐT, Tổ mầm non Phòng GD&ĐT, đội ngũ CBQLGD các trường mầm non trọng điểm,... giảng dạy theo kế hoạch của phòng GD&ĐT, thỉnh giảng của nhà trường dựa vào nhu cầu học tập thực tiễn của GV. Tổ chức cho GV tự học để tự BDCM. Nhu cầu tự bồi dưỡng của GV rất cao và họ cũng có khả năng tự nghiên cứu nhằm thỏa mãn nguyện vọng được mở rộng kiến thức, nâng cao năng lực sư phạm phục vụ giảng dạy. Các trường MN thường tạo điều kiện về CSVC, tài liệu, trang thiết bị, kỹ thuật để GV tự học. Tuy vậy, việc chuẩn bị đầy đủ đến mức độ nào là phụ thuộc vào điều kiện, hoàn cảnh của mỗi trường. Tạo điều kiện cho GV học tập đủ chuẩn, vượt chuẩn đào tạo. Hoàn

thiện ĐNGV, trong đó có việc nâng chuẩn cho GV để đạt và vượt chuẩn yêu cầu. Theo yêu cầu hiện tại, GV giảng dạy ở các trường MN phải có bằng Cao đẳng sư phạm trở lên. Ngoài ra theo Chiến lược PTGD đến năm 2025 của tỉnh Kiên Giang, GVMN phấn đấu đạt chuẩn về trình độ 100%, trong đó 70% đạt trình độ trên chuẩn. Trang bị CSVC kỹ thuật, trang thiết bị phục vụ cho bồi dưỡng, tự bồi dưỡng của GV. Bồi dưỡng chuyên môn cho GV phải đi đôi với việc tăng cường chuẩn hóa CSVC, trang TBDH ở nhà trường đủ chuẩn và đồng bộ. Tạo điều kiện về tinh thần, vật chất, tài chính cho GV khi tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng. Điều 73 - Luật Giáo dục, năm 2019 Thực hiện đầy đủ chế độ tài chính cho GV trong bồi dưỡng chuyên môn là trách nhiệm của người quản lý, đặc biệt là của Hiệu trưởng. Chỉ đạo là hướng dẫn cụ thể, theo một đường lối, chủ trương nhất định. Chỉ đạo là chỉ đường cho người khác đi, hoặc làm việc gì đó cho đúng hướng đã định trước. Trong quá trình chỉ đạo, người quản lý phải có tầm nhìn chiến lược, hoạch định chiến lược, họ sử dụng tầm ảnh hưởng để quản lý và dẫn dắt người khác, cũng như nâng cao chất lượng chuyên môn trong nhà trường, các mối quan hệ trong và ngoài nhà trường người quản lý phải có mối gắn kết sao cho hiệu quả nhằm hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT.

2.2. Thực trạng bồi dưỡng CMNV cho đội ngũ GVMN huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

Tác giả khảo sát 30 CBQL, 60 GV. Khi có kết quả điều tra khảo sát, tác giả sử dụng phương pháp thống kê toán học, phần mềm Microsoft Excel để xử lý số liệu nhằm đánh giá đúng thực trạng. Cụ thể như sau:

- **Mặt mạnh:** Trong thời gian gần đây, có thể thấy sự thay đổi tích cực trong tư duy và hành động của CBQL và GV trong việc nỗ lực tự hoàn thiện kiến thức chuyên môn. Trong quản lý quá trình BDCM cho GVMN, các cấp quản lý giáo dục đã thể hiện sự quan tâm và tập trung vào XDKH bồi dưỡng chuyên môn cho ĐNGV. Hàng năm, số lượng GV tham gia khóa đào tạo và chương trình bồi dưỡng đã không ngừng tăng, đáp ứng nhu cầu đa dạng của chương trình GDMN đang được đổi mới. Như kết quả của việc này, GV đã có cơ hội để nâng cao trình độ chuyên môn của mình, góp phần tạo nên môi trường giảng dạy phù hợp với thời đại. Không ít trường học đã tận dụng triệt để cơ hội này bằng cách xây dựng những kế hoạch và chương trình BDCM linh hoạt, tùy chỉnh để phù hợp với ngữ cảnh và điều kiện riêng của từng GV. Công tác tổ chức và chỉ đạo HDBDCM cho GVMN cũng đã

có sự cải thiện đáng kể. Đặc biệt, việc tổ chức thường xuyên các chuyên đề bồi dưỡng đã mang lại hiệu quả tích cực. Điều này thể hiện tầm quan trọng của việc liên tục cập nhật kiến thức và kỹ năng cho GV, giúp họ luôn cảm thấy tự tin và sẵn sàng đối mặt với những thách thức mới trong quá trình giảng dạy và hỗ trợ phát triển cho trẻ mầm non một cách tốt nhất.

- **Mặt yếu:** Tinh thần tự học của các GVMN chưa thể khẳng định cao vì họ đang phải đối mặt với nhiều hạn chế về điều kiện và thời gian làm việc. Thực tế cho thấy thời gian làm việc của họ thường vượt quá giới hạn quy định, kéo dài từ 10-12 giờ mỗi ngày, dẫn đến khả năng tự học và nâng cao trình độ bị hạn chế. Chưa có một chính sách và chế độ khen thưởng mạnh mẽ, phù hợp để động viên và khích lệ những GV tham gia vào quá trình BDCM. Điều này có thể là một yếu tố quan trọng để tạo động lực và thúc đẩy sự tham gia tích cực của GV trong quá trình học tập chuyên môn. Công tác tổ chức và chỉ đạo HDBDCM cho GVMN vẫn còn đang trong quá trình hình thành. Tuy đã có những nỗ lực, nhưng việc duy trì tính thường xuyên và đảm bảo hiệu quả thực sự vẫn còn là thách thức. Sự thiếu hụt nguồn nhân lực có chất lượng, đủ năng lực để thực hiện công tác chỉ đạo BDCM cũng là một vấn đề cần được xem xét và giải quyết.

2.3. Một số biện pháp bồi dưỡng CMNV cho đội ngũ GVMN Huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang

2.3.1. Nâng cao nhận thức của CBQL, GV về quản lý HDBDCM cho GVMN

Biện pháp này nhằm hỗ trợ đội ngũ CBQL, GVMN hiểu rõ và thấu hiểu đường lối mới trong lĩnh vực giáo dục mà Đảng đề ra, đồng thời cũng góp phần thúc đẩy chiến lược phát triển tài nguyên nhân lực con người của Việt Nam trong bối cảnh quá trình công nghiệp hóa và hiện đại hóa quốc gia đang diễn ra. Nhiệm vụ này cũng phù hợp với chủ trương xây dựng và phát triển ĐNGV trong giai đoạn hiện nay.

2.3.2. Đổi mới XDKH BDCM cho GVMN

Biện pháp nhằm đáp ứng đầy đủ các yếu tố cần thiết cho sự đổi mới trong lĩnh vực GDMN. Bằng cách hướng đến tính khả thi, biện pháp này giúp đảm bảo rằng kế hoạch bồi dưỡng có thể thực hiện trong tình hình thực tế và tài nguyên có sẵn. Mục tiêu của biện pháp này không chỉ dừng lại ở việc đáp ứng nhu cầu BDCM, mà còn mở rộng tầm nhìn bằng cách nâng cao trình độ nghiệp vụ của GV trong ngữ cảnh trường học. Điều này mang ý nghĩa quan trọng trong xây dựng môi trường học tập phù hợp với xu hướng phát triển giáo dục hiện đại. Qua việc chú trọng vào yếu tố khoa học và tính khả thi, biện pháp này tập trung vào việc

ngiên cứu, áp dụng các phương pháp và tiếp cận mới nhằm tối ưu hóa quá trình BDCM. Điều này sẽ giúp GV phát triển khả năng sáng tạo và thích nghi tốt hơn với sự biến đổi liên tục của môi trường giáo dục.

2.3.3. *Đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp BDCM cho GVMN*

Biện pháp này hướng đến khắc phục hiện trạng của quá trình bồi dưỡng, là nội dung được trình bày một cách rời rạc, thiếu sự tập trung và trọng tâm, thường mang tính hình thức hơn là bám sát thực tế và cần thiết của GV. Thay đổi nội dung và hình thức của quá trình BDCM không chỉ là một biện pháp có tầm quan trọng, mà còn đóng góp vào việc nâng cao chất lượng và khả năng của ĐNGV trong lĩnh vực GDMN. Bằng cách tập trung vào các khía cạnh chính của nhiệm vụ giảng dạy và chăm sóc trẻ nhỏ, biện pháp này thúc đẩy sự phát triển chuyên môn của GV, đồng thời tạo điều kiện để họ tiếp cận các phương pháp mới và các kiến thức nâng cao nhất trong ngành.

2.3.4. *Tổ chức tốt bộ máy quản lý hHĐBDCM trong từng trường, giao trách nhiệm cụ thể và tạo điều kiện cho bộ máy hoạt động*

Biện pháp này nhằm tối ưu hóa hiệu suất của hệ thống quản lý trong lĩnh vực GDMN thông qua việc khai thác tích cực và sáng tạo những tiềm năng sẵn. Mục tiêu của biện pháp cũng là để chia sẻ gánh nặng trong công tác quản lý của Hiệu trưởng. Bằng cách phân phối nhiệm vụ và trách nhiệm một cách hợp lý, Hiệu trưởng có thể tập trung vào XDKH và thực hiện HĐBDCM phù hợp với tình hình cụ thể của trường. Điều này giúp tạo ra môi trường thúc đẩy việc thường xuyên và liên tục của BDCM từ đó tạo ra một nền tảng vững chắc cho sự phát triển chuyên môn của GV.

2.3.5. *Tăng cường giám sát, kiểm tra HĐBDCM cho GVMN*

Mục tiêu biện pháp chính là tạo ra một hệ thống đa dạng các phương thức đánh giá, từ đó đảm bảo rằng thông tin về chất lượng và hiệu quả của HĐBD chuyên môn được cung cấp một cách toàn diện và chính xác. Điều này giúp cho việc phản hồi thông tin về quá trình BDCM trở nên hiệu quả hơn, từ đó giúp thực hiện các điều chỉnh cần thiết để nâng cao hiệu suất của chương trình bồi dưỡng. Biện pháp này là mục tiêu tạo cơ hội phát hiện sớm những thành tựu đạt được trong HĐBD chuyên môn, từ đó thúc đẩy định hướng cho các phần mở rộng và phát triển tiềm năng. Đồng thời, biện pháp cũng định vị được những hạn chế hiện tại trong quá trình bồi dưỡng, qua đó giúp nhận biết được những điểm yếu cần được cải thiện. Thông qua quá trình phân tích và đánh giá này, các điều chỉnh cần thiết có

thể được thực hiện để đảm bảo rằng HĐBD chuyên môn được điều chỉnh một cách hiệu quả và linh hoạt, để phù hợp với nhu cầu và yêu cầu thực tế. Thực hiện một cách đúng đắn, biện pháp này giúp cải thiện chất lượng giáo dục và nâng cao hiệu suất quản lý.

2.3.6. *Đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng:* Ý nghĩa của biện pháp này không chỉ dừng lại ở việc tạo ra động lực và khích lệ cho hoạt động học tập, mà còn giúp củng cố kiến thức và kỹ năng chuyên môn, từ đó thúc đẩy sự phát triển chất lượng giáo dục. Qua việc tạo ra một môi trường thi đua và khen thưởng, biện pháp này tạo ra một khung cảnh đầy kích thích, khuyến khích mọi người tham gia tích cực vào quá trình học tập và đào tạo. Như vậy, sự hăng say và nỗ lực trong việc hoàn thiện bản thân được thúc đẩy, từ đó góp phần đẩy mạnh sự nâng cao trình độ chuyên môn và kiến thức chuyên sâu.

3. Kết luận

Nhằm nâng cao hiệu quả chuyên môn GV ở các trường MN đáp ứng yêu cầu của xã hội hiện nay, tác giả đã đề xuất 6 biện pháp để bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV đạt chuẩn về chất lượng. Kết quả khảo nghiệm về mức độ cần thiết và khả thi của các biện pháp quản lý HĐBD chuyên môn cho GV ở các trường MN tại huyện U Minh Thượng, tỉnh Kiên Giang cho thấy 6 biện pháp được đề xuất là rất cần thiết và có tính khả thi cao. Việc áp dụng và triển khai các biện pháp quản lý HĐBDCM cho GV các trường mầm non như đã nêu trên một cách có hệ thống, đồng bộ, linh hoạt sẽ tạo ra sự chuyển biến tích cực trong quản lý HĐBDCM, góp phần nâng cao chất lượng chuyên môn cho đội ngũ GV các trường MN đáp ứng yêu cầu GDMN 2018.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành TƯ (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*, Hà Nội.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2019). *Thông tư Số 12/2019/TT-BGDĐT về Ban hành Chương trình BDTX GVMN*. Hà Nội
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020). *Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 về ban hành Điều lệ trường MN*. Hà Nội
4. Bộ Nội vụ (2006). *Quyết định số 06/2006/QĐ-BNV ngày 21/3/2006 về việc ban hành quy chế đánh giá, xếp loại GVMN và GV phổ thông công lập*. Hà Nội
5. Quốc hội (2019). *Luật Giáo dục sửa đổi 2019*. Hà Nội.